



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CV

Số: 52/2022/CBTT-CVS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

---000---

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán CV

Tên viết tắt: CVS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 21, Tòa nhà Leadvisors Tower, 643 Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024.33770099

Fax: 024.32000247

Người thực hiện CBTT: Bà Vũ Thị Thúy Hà – Phó Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung thông tin công bố: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế với Công ty cổ phần Chứng khoán CV

Thông tin này và các tài liệu kèm theo đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/08/2022 tại đường dẫn:

<https://cvs.vn/Home/CVSShareholders?cvsShareholdersID=1>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu kèm theo:**

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 36984/QĐ-CTHN-KTTKT8-XLVPHC ngày 29/07/2022.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



VŨ THỊ THÚY HÀ



BIÊN BẢN

Giao, nhận hồ sơ

Hôm nay, vào hồi 10 h00 ngày 04 tháng 08 năm 2022 tại: Công ty cổ phần chứng khoán CV, chúng tôi gồm:

I. Đại diện Đoàn kiểm tra thuế:

Ông: Nguyễn Hùng Sơn - Phó Trưởng Phòng Thanh tra Kiểm tra số 8 - Giám sát đoàn

Bà: Thái Thị Bích Hằng - Kiểm soát viên thuế Phòng Thanh tra Kiểm tra số 8 - Trưởng đoàn

II. Đại diện Công ty cổ phần chứng khoán CV:

Bà: Vũ Thị Thúy Hà - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Đã tiến hành giao, nhận hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ gồm có các tài liệu sau:

1. Quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế số 36984/QĐ-CTHN-TTKT8-XPVPHC ngày 29/07/2022, tài liệu gồm 3 trang.

2. Biên bản kiểm tra ngày 28/07/2022 gồm 25 trang và phụ lục

Biên bản giao, nhận hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

Vũ Thị Thúy Hà

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

Nguyễn Hùng Sơn

Thái Thị Bích Hằng

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung,
hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy
định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành
chính thuế;*

*Căn cứ số Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ
quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế
thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 28 /7/2022 giữa Công ty Cổ phần
chứng khoán CV và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 22217/QĐ-CTHN-TTKT8
ngày 16/5/2022 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại
Công ty Cổ phần chứng khoán CV;*

*Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-CTHN ngày 04/01/2022 của Cục Trưởng Cục
Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8 Cục Thuế thành
phố Hà Nội.*

QUYẾT ĐỊNH:

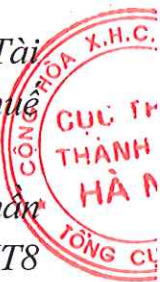
Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần chứng khoán CV;

Mã số thuế: 0307929497;

Địa chỉ: Tầng 21, tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng,
phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Công ty cổ phần chứng khoán CV tiền thân là Công ty cổ phần chứng khoán
Hồng Bàng được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số
105/UBCK-GP cấp lần đầu ngày 25/03/2009 do Ủy ban chứng khoán nhà nước



cấp; Ngày 21/4/2015, đổi tên thành Công ty cổ phần chứng khoán Hưng Thịnh theo Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC-UBCK của UBCKNN; Ngày 12/10/2017, Công ty có Giấy phép điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK đổi tên từ Công ty cổ phần chứng khoán Hưng Thịnh thành Công ty cổ phần chứng khoán CV; thay đổi gần nhất là Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC-UBCK cấp ngày 19/07/2021 do UBCK Nhà nước cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Quang Thuận Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai thiếu Doanh thu thanh lý TSCĐ; Doanh thu hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán năm 2017 theo khoản 1, Điều 8; khoản 5, Điều 12, khoản 8, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty trích lập dự phòng đối với khoản phải thu khó đòi không đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính, sửa đổi bởi Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT - BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính; Kê khai thiếu doanh thu tính thuế TNDN đối với doanh thu tư vấn đầu tư tài chính theo Điều 3 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính; Hạch toán chi phí đối với hóa đơn của đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh không có đủ hồ sơ, chứng từ; hạch toán vào chi phí các khoản chi không phục vụ sản xuất kinh doanh; hạch toán chi phí khấu hao TSCĐ không phục vụ SXKD trong kỳ vi phạm quy định tại Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT - BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNCN: Công ty kê khai thiếu thu nhập từ tiền lương tiền công và tính sai thu nhập chịu thuế của một số lao động theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính; Kê khai thiếu TNCN từ chuyển nhượng chứng khoán theo quy định tại khoản 2, Điều 11 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính. 3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 316.747 đồng (*bằng chữ: Ba trăm mười sáu nghìn, bảy trăm bốn mươi bảy đồng*), TM 4268, số tiền: 56.204.620 đồng (*bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, hai trăm linh tư nghìn, sáu trăm hai mươi đồng*) theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và khoản 1, khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày

16/10/2013 của Chính phủ; khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai thuế GTGT và thuế TNCN dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền 30.700.000 đồng theo quy định tại Điều 6 hoặc Điều 8 hoặc Điều 9, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Điều 12 hoặc Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đã có hành vi kê khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế GTGT phải nộp, số thuế được hoàn tại các kỳ Quý 4/2018, Quý 1, Quý 2/2019, Quý 2/2020.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền 16.400.000 đồng theo quy định tại Điều 6 hoặc Điều 8 hoặc Điều 9, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Điều 12 hoặc Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đã có hành vi kê khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp, số thuế được hoàn tại các kỳ Quyết toán TNDN năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 1.583.733 đồng (*bằng chữ: Một triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi ba đồng*) (Năm 2017: 1.583.733 đồng) - TM 1701.

- Nộp đủ số thuế TNCN từ tiền lương, tiền công còn thiếu vào Ngân sách nhà nước, số tiền 207.273.101 đồng (*bằng chữ: Hai trăm linh bảy triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm linh một đồng*) (Năm 2018: 58.622.001 đồng, Năm 2019: 146.597.954 đồng, Năm 2020: 2.053.146 đồng) - TM 1001.

- Nộp đủ số thuế TNCN từ chuyển nhượng chứng khoán vào Ngân sách nhà nước, số tiền 73.750.000 đồng (*bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) (Năm 2017: 50.000.000 đồng, Năm 2018: 23.750.000 đồng) - TM 1015.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước, số tiền: 68.584.722 đồng (*bằng chữ: Sáu mươi tám triệu, năm trăm tám mươi tư nghìn, bảy trăm hai mươi hai đồng*) theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và khoản 2, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT số tiền: 784.898 đồng - TM 4931.

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN số tiền: 67.799.824 đồng - TM 4917.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/7/2022. Yêu cầu Công ty tự tính và nộp số tiền phạt chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 31/7/2022 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước theo quy định.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 454.812.923 đồng (Bốn trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm mười hai nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác:

Giảm lỗ qua kiểm tra, số tiền: 12.572.688.041 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/7/2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Đỗ Quang Thuận là đại diện cho Công ty Cổ phần chứng khoán CV để chấp hành.

Công ty Cổ phần chứng khoán CV phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần chứng khoán CV không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần chứng khoán CV có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc quận Cầu Giấy để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8, Trưởng phòng Khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; TTKT8, HSD (6; 4)



Nguyễn Hữu Hùng